

**TỈNH ỦY TUYỀN QUANG
BAN TỔ CHỨC**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 11 năm 2018

Số 02-HD/BTCTU

SỞ TƯ PHÁP T. TUYỀN QUANG
Ngày 30-11-2018
ĐĂNG AN ĐẾN SỐ: 5305

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Thực hiện Quy định số 21-QĐi/TU, ngày 26/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện cụ thể như sau:

Phần I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định số 21-QĐi/TU, ngày 26/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Các tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm theo đúng Quy định số 21-QĐi/TU, ngày 26/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Phần II - NỘI DUNG

A- CÁC BƯỚC KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

Thực hiện các bước kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định tại Điều 9, Quy định số 21-QĐi/TU ngày 26/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lưu ý một số nội dung sau:

- Hội nghị cần quán triệt mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Trình bày báo cáo kiểm điểm tập thể; cá nhân lãnh đạo, quản lý; đảng viên; kết quả tự chấm điểm và nhận mức xếp loại.

- Thông báo văn bản của cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm (nếu có) và báo cáo giải trình nội dung theo gợi ý kiểm điểm của cấp có thẩm quyền.

Đối với kiểm điểm đảng viên: Người chủ trì thông báo kết quả họp của các Tổ đảng (đối với chi bộ có Tổ đảng); thông báo nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW (đối với kiểm điểm đảng viên đang công tác;

kiểm điểm cá nhân cán bộ, lãnh đạo, quản lý) và của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

Đối với kiểm điểm tập thể, thông báo nội dung tham gia đóng góp ý kiến của các tổ chức (nếu có).

- Hội nghị thảo luận góp ý, phê bình; đại biểu cấp trên phát biểu (nếu có), người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của đảng viên; đảng viên được đánh giá tiếp thu ý kiến và giải trình nếu có yêu cầu.

- Tham gia đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân. Chú ý dành thời gian thích hợp để các đồng chí dự hội nghị tham gia đánh giá, xếp loại.

- Sau hội nghị, tập thể, đảng viên tiếp thu các ý kiến tham gia để hoàn chỉnh bản kiểm điểm, việc tự chấm điểm và nhận mức xếp loại của tập thể, cá nhân; tổng hợp kết quả hội nghị, chuẩn bị hồ sơ phục vụ các bước tiếp theo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

B- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

I- BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Bộ tiêu chí đánh giá, gồm 03 bộ:

- Bộ tiêu chí số 1: Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng.
- Bộ tiêu chí số 2: Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.
- Bộ tiêu chí số 3: Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý.

2. Tiêu chí và tiêu chí thành phần

- Mỗi một bộ tiêu chí đánh giá có các tiêu chí được sắp xếp theo mục: A, B, C,...
- Mỗi một tiêu chí, có các tiêu chí thành phần được đánh theo số thứ tự: 1, 2, 3, 4, ...
- Mỗi một tiêu chí thành phần có các nội dung tiêu chí cụ thể.

** Ví dụ: Bộ tiêu chí số 1 “Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng”*

+ Tiêu chí “A- Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị” (là một tiêu chí).

+ Tiêu chí thành phần: “1. Công tác chính trị tư tưởng” (là một tiêu chí thành phần).

+ Nội dung tiêu chí cụ thể: “1.1. Tuyên truyền, giáo dục, chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh” (là một nội dung tiêu chí cụ thể thuộc tiêu chí thành phần).

II- PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM; ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ THỰC HIỆN; TỶ LỆ TẬP THỂ, CÁ NHÂN HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ

1. Phương pháp và cách chấm điểm

1.1. Phương pháp chấm điểm

- Việc chấm điểm các tiêu chí thành phần phải chấm điểm tương ứng với kết quả thực hiện, hoàn thành ở mức nào thì chấm điểm ở mức đó, không chấm điểm cao hơn mức quy định.

- Khi chấm điểm phải trên cơ sở kết quả kiểm điểm của tập thể, cá nhân; các thành viên dự hội nghị cần phải kết hợp nhận xét, đánh giá với chấm điểm để việc đánh giá cho điểm sát thực với kết quả thực hiện nhiệm vụ đã đạt được của mỗi tập thể, cá nhân.

1.2. Cách chấm điểm của từng tiêu chí thành phần

Mỗi một tiêu chí, có các tiêu chí thành phần; mỗi tiêu chí thành phần có các nội dung và mức điểm tối đa được tính cụ thể.

a) Thực hiện tốt, hoàn thành hoặc vượt mỗi nội dung tiêu chí thành phần: Chấm điểm tối đa.

b) Chưa thực hiện tốt, không kịp thời, còn chậm so kế hoạch, thực hiện còn có nội dung hạn chế, không hoàn thành nội dung tiêu chí thành phần, không hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ; mỗi việc, mỗi chỉ tiêu không hoàn thành, thực hiện còn hạn chế...: Trừ 1 điểm, số điểm trừ không vượt quá số điểm tối đa trong mỗi tiêu chí thành phần.

Những công việc không thực hiện theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền thay đổi, tạm dừng hoặc chưa có hướng dẫn để thực hiện thì đưa ra khỏi kế hoạch năm và không đánh giá chất lượng. Những nội dung tiêu chí thành phần không hoàn thành do yếu tố khách quan, lý do bất khả kháng vẫn được chấm điểm nhưng không chấm điểm ở mức tối đa.

c) Không thực hiện nội dung tiêu chí thành phần: Chấm 0 điểm.

d) Hai tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí về kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền; (2) Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền chỉ ra hoặc được gợi ý kiểm điểm. Kết quả hoàn thành hoặc vượt tiến độ không chấm điểm tối đa và không quy đổi ở cấp độ thực hiện “Xuất sắc”.

2. Cách đánh giá cấp độ thực hiện của mỗi tiêu chí

Căn cứ kết quả chấm điểm cho từng tiêu chí thành phần, sau khi đã trừ đi tổng số điểm phải trừ trong từng tiêu chí, đối chiếu vào số điểm quy đổi ra cấp độ thực hiện của từng tiêu chí cho đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng ở các bộ tiêu chí (Bộ tiêu chí số 1, Bộ tiêu chí số 2, Bộ tiêu chí số 3).

3. Về tỷ lệ tập thể, cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Tổ chức đảng; đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý; đảng viên không là cán bộ lãnh đạo, quản lý; công chức, viên chức; tập thể lãnh đạo, quản lý (gọi chung là tập thể, cá nhân).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong cùng một tổ chức đảng, cơ quan,

đơn vị; theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng (đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý)

- Trường hợp số tổ chức, cá nhân được xếp ở mức HTXSNV chưa đạt 20% so với tổng số tổ chức, cá nhân được xếp loại ở mức HTTNV thì không bỏ phiếu lựa chọn thêm tổ chức, cá nhân HTXSNV.

- Trường hợp số tổ chức, cá nhân được xếp loại HTXSNV vượt trên 20% so với tổng số tổ chức, cá nhân được xếp loại ở mức HTTNV thì tiến hành bỏ phiếu (hoặc lựa chọn lấy từ tổ chức, cá nhân có phiếu cao nhất trở xuống trong số tổ chức, cá nhân được bỏ phiếu xếp loại HTXSNV) để lựa chọn tổ chức, cá nhân HTXSNV, để đảm bảo không được quá 20% so với tổng số tổ chức, cá nhân được xếp loại ở mức HTTNV trong cùng một tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

III- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Bộ tiêu chí chi tiết

(Thực hiện theo Bộ tiêu chí số 1 ban hành kèm theo Hướng dẫn)

Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, tổ chức cơ sở đảng và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, được chia thành 03 tiêu chí:

- Tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị: Điểm tối đa được tính là 40 điểm (**Tiêu chí A**).

- Tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể): Điểm tối đa được tính là 50 điểm (**Tiêu chí B**).

- Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra. Điểm tối đa được tính là 10 điểm (**Tiêu chí C**).

2. Xác định các mức chất lượng thực hiện tiêu chí

(Chấm điểm, xác định định mức độ chất lượng thực hiện các tiêu chí - Mẫu 01-HD ĐGCL)

IV- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

1. Bộ tiêu chí chi tiết

(Thực hiện theo Bộ tiêu chí số 2 ban hành kèm theo Hướng dẫn)

Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên được chia thành 05 tiêu chí:

(1) Tiêu chí về tư tưởng chính trị; đạo đức lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc: Điểm tối đa được tính là 50 điểm (**Tiêu chí A**).

(2) Tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (được lượng hóa cụ thể): Điểm tối đa được tính là 50 điểm (**Tiêu chí B**).

(3) Tiêu chí về kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm. Điểm tối đa được tính là 10 điểm (**Tiêu chí C**).

(4) Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước. Điểm tối đa được tính là 10 điểm (**Tiêu chí D**).

(5) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có). Điểm tối đa được tính là 10 điểm (**Tiêu chí Đ**).

Lưu ý: Đối với đảng viên là lãnh đạo, quản lý, khi đánh giá phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

2. Xác định các mức chất lượng thực hiện tiêu chí

(Chấm điểm, xác định định mức độ chất lượng thực hiện các tiêu chí - Mẫu 02-HD ĐGCL)

V- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Bộ tiêu chí chi tiết

(Thực hiện theo Bộ tiêu chí số 3 ban hành kèm theo Hướng dẫn)

Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được chia thành 03 tiêu chí:

- Các tiêu chí về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý: Điểm được tính tối đa là 40 điểm (**Tiêu chí A**).

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể): Điểm được tính tối đa là 50 điểm (**Tiêu chí B**), trong đó:

+ Tiêu chí quy định chung cho các đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý: Điểm được tính tối đa là 40 điểm.

+ Tiêu chí quy định riêng cho từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý: Điểm được tính tối đa là 50 điểm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém đã được chỉ ra. Điểm được tính tối đa là 10 điểm (**Tiêu chí C**).

2. Xác định các mức chất lượng thực hiện tiêu chí

(Chấm điểm, xác định định mức độ chất lượng thực hiện các tiêu chí - Mẫu 03-HD ĐGCL)

VI- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo Quy chế số 10-QC/TU ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Quy định số 17-QĐi/TU ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán

bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quản lý và “Quy chế đánh giá cán bộ, “Bộ tiêu chí đánh giá cán bộ” của các tổ chức, cơ quan, đơn vị theo phân cấp.

VII- MỘT SỐ MẪU BIỂU

- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (Mẫu 01-HD ĐGCL).
- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng viên (Mẫu 02-HD ĐGCL).
- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý (Mẫu 03-HD ĐGCL).
- Biểu tổng hợp đề xuất mức đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của tổ đảng (để báo cáo cấp ủy cơ sở) (Mẫu 04-HD ĐGCL).
- Tổng hợp kết quả tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của các chủ thể (Mẫu 05-HD ĐGCL).
- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên (dùng cho hội nghị đảng ủy, chi ủy cơ sở, bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) (Mẫu 06-HD ĐGCL).
- Biểu tổng hợp kết quả tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng của các chủ thể (dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện) (Mẫu 07-HD ĐGCL).
- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng (dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện) (Mẫu 08-HD ĐGCL).
- Biểu tổng hợp kết quả tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy cơ sở của các chủ thể (Mẫu 09-HD ĐGCL).
- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy cơ sở (dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện) (Mẫu 10-HD ĐGCL).
- Biểu tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý của các chủ thể (Mẫu 11-HD ĐGCL).
- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý (dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện) (Mẫu 12-HD ĐGCL).

Phần III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Hướng dẫn này, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức thực hiện, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình quản lý thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm bảo đảm thực chất.

Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương căn cứ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ cơ sở; tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý để cụ thể hóa các tiêu chí thành phần, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể, sát với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm, tình hình cụ thể của từng loại hình đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo, quản lý và chức trách, nhiệm vụ của đảng viên.

Hướng dẫn này thay thế Công văn số 2290-CV/BTCTU ngày 10/12/2014 về việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và các văn bản trước đây về việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo)
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các ban đảng Tỉnh ủy, VPTU,
- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (nơi không lập ĐĐ, BCSD),
- Lãnh đạo, chuyên viên Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Trịnh Ngọc Tân

BỘ TIÊU CHÍ SỐ 1
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG
(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU, ngày 26/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

A- TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Tiêu chí này quy định chung cho các loại hình tổ chức đảng: Điểm tối đa được tính là 40 điểm.

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 36 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 28 đến 35 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 20 đến 27 điểm; cấp độ Kém: Dưới 20 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Công tác chính trị tư tưởng	10
1.1	Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	2
1.2	Quản trị, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	2
1.3	Đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	2
1.4	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp ủy cấp trên	2
1.5	Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên	2
2	Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ	10
2.1	Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ	2
2.2	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ	2
2.3	Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ	2
2.4	Quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú	2

2.5	Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ	2
3	Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội	10
3.1	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh	2
3.2	Phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị	2
3.3	Kết quả phối hợp công tác	2
3.4	Phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân	2
3.5	Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội	2
4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng	10
4.1	Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy	2
4.2	Công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ	2
4.3	Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	2
4.4	Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo	2
4.5	Phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm	2
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	40

B- TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM

Tiêu chí này quy định riêng đối với từng loại hình tổ chức đảng: Điểm tối đa được tính là 50 điểm.

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 45 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 35 đến 44 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 25 đến 34 điểm; cấp độ Kém: Dưới 25 điểm)

1. Đối với đảng bộ huyện, thành phố

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị	10

2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	30
2.1	Các chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp, xây dựng	3
2.2	Các chỉ tiêu về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản	3
2.3	Các chỉ tiêu về dịch vụ, thương mại	3
2.4	Chỉ tiêu về thu ngân sách trên địa bàn	3
2.5	Các chỉ tiêu về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh	3
2.6	Các chỉ tiêu về giáo dục: Duy trì, giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; số trường học đạt chuẩn quốc gia...	3
2.7	Các chỉ tiêu về y tế: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em (dưới 1 tuổi) được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccin; giảm tỷ lệ trẻ em (dưới 5 tuổi) suy dinh dưỡng; tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh...	3
2.8	Các chỉ tiêu về thu nhập bình quân đầu người; giảm tỷ lệ hộ nghèo	3
2.9	Các chỉ tiêu về giải quyết việc làm; tỷ lệ lao động qua đào tạo...	3
2.10	Các chỉ tiêu về tỷ lệ thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa	3
3	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh	10
3.1	Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh	2
3.2	Xây dựng lực lượng vũ trang có số lượng hợp lý, chất lượng cao; hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân	2
3.3	Thực hiện kế hoạch huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ; phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phòng chống cháy rừng	2
3.4	Nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội	2
3.5	Thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm; các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông...	2
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

2. Đối với Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Khối thực hiện tốt chức năng lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao	10
3	Tham gia với lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh; tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề cần thiết nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị trong Khối	10
4	Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định	5
5	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối theo tiến độ đề ra (<i>Trừ những tiêu chí đã quy định tại phần A</i>)	15
-	Trình độ lý luận chính trị của cấp ủy viên cơ sở và cán bộ chủ chốt Đảng ủy Khối.	
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị; hộ gia đình cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đạt chuẩn văn hóa	
-		
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

3. Đối với Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Khối lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền	10

	địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn nơi doanh nghiệp đóng	
3	Đề xuất với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp	10
4	Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định	5
5	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối theo tiến độ đề ra (<i>Trừ những tiêu chí đã quy định tại phần A</i>)	15
-	Thu nhập bình quân của người lao động; bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động	
-	Tỷ lệ doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh, an toàn lao động; phòng chống cháy nổ và giữ gìn bảo vệ môi trường	
-		
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

4. Đối với Đảng bộ Công an tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị	5
3	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự an toàn xã hội	5
4	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	5
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác Hậu cần - Kỹ thuật	5
6	Kết quả thực hiện công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy chế phối hợp.	5
7	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ	15

	Công an tỉnh theo tiến độ đề ra (<i>Trừ những tiêu chí đã quy định tại phần A</i>)	
-	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, khám phá án	
-	Tỷ lệ đảng viên, cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật hằng năm	
-		
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

5. Đối với Đảng bộ Quân sự tỉnh

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1758/HD-CT ngày 10/10/2018 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân đội; Hướng dẫn số 2429/HD-CCT ngày 24/10/2018 của Cục Chính trị Quân khu 2 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân khu.

6. Đối với đảng bộ xã, phường, thị trấn

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	30
2.1	<i>Các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất thủ công nghiệp; nông, lâm nghiệp, thủy sản; dịch vụ thương mại; thu ngân sách trên địa bàn</i>	9
2.2	<i>Các chỉ tiêu về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (đối với đảng bộ xã), công tác quản lý và huy động các nguồn xã hội hóa về hạ tầng đô thị (đối với đảng bộ phường, thị trấn)</i>	3
2.3	<i>Các chỉ tiêu về giáo dục: Duy trì, giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; ...</i>	3
2.4	<i>Các chỉ tiêu về y tế: Duy trì, phấn đấu đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em (dưới 1 tuổi) được tiêm chủng đầy đủ các loại vacxin; giảm tỷ lệ trẻ em (dưới 5 tuổi) suy dinh dưỡng; tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh...</i>	3

2.5	<i>Các chỉ tiêu về tạo thêm việc làm cho người lao động; thu nhập bình quân đầu người; giảm tỷ lệ hộ nghèo</i>	3
2.6	<i>Thực hiện chính sách xã hội; công tác đền ơn đáp nghĩa; ...</i>	3
2.7	<i>Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở</i>	3
2.8	<i>Các chỉ tiêu về tỷ lệ thôn, tổ dân phố, hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa</i>	3
3	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh	10
3.1	<i>Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng; kế hoạch chiến đấu trị an; phòng, chống thiên tai; tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy rừng</i>	2
3.2	<i>Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân; công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; thực hiện chỉ tiêu tuyển quân, xây dựng lực lượng dự bị động viên và huấn luyện lực lượng dân quân</i>	2
3.3	<i>Tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra “điểm nóng”, phức tạp; giảm số người nghiện ma túy và trong năm không phát sinh mới người mắc các tệ nạn xã hội</i>	2
3.4	<i>Thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm; các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông...; không để xảy ra các vụ trọng án trên địa bàn</i>	2
3.5	<i>Không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật gây ô nhiễm môi trường, gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn</i>	2
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

7. Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trong cơ quan hành chính

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan	10
2	Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan	10
3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; quy định	5

	đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, người lao động; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật lao động, kỷ luật phát ngôn	
4	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất	5
5	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
6	Lãnh đạo giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
7	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động	5
8	Việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa.	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

8. Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp, các Hội cấp tỉnh được Ủy ban nhân tỉnh giao biên chế

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị	10
2	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quy chế chuyên môn của ngành; vận động hội viên và các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động do tổ chức Hội phát động (đối với các Hội cấp tỉnh)	10
3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; quy định đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, viên chức, người lao động; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật lao động, kỷ luật phát ngôn	5
4	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất	5
5	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5

6	Lãnh đạo giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
7	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động	5
8	Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa.	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

9. Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở doanh nghiệp	10
2	Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước	10
3	Thực hiện an toàn vệ sinh, an toàn lao động; phòng chống cháy nổ và giữ gìn bảo vệ môi trường; đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp	5
4	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp; quy định về quản lý tài chính, tài sản của doanh nghiệp; nội bộ đoàn kết thống nhất	5
5	Bảo đảm thu nhập, việc làm và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cho người lao động	5
6	Công tác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ an toàn doanh nghiệp; trong năm không có cán bộ, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
7	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người lao động; không để xảy ra đình công, khiếu kiện đông người, vượt cấp; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động	5

8	Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hộ gia đình văn hóa; thực hiện các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

10. Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trong Công an

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo đơn vị đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm và nhiệm vụ chính trị của đơn vị	5
3	Lãnh đạo đơn vị xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; quy định đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, chiến sỹ; trong năm không có cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật của ngành	5
4	Lãnh đạo đơn vị thực hiện công tác nghiệp vụ; thực hiện chế độ sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số trực hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống	5
5	Lãnh đạo cán bộ, chiến sỹ phát huy tính chủ động, sáng tạo; cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; đề cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ	5
6	Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, chiến sỹ	5
7	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất	5
8	Lãnh đạo thực hiện công tác quản lý vũ khí, khí tài, phương tiện kỹ thuật được trang bị; giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, chiến sỹ vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
9	Lãnh đạo thực hiện công tác hậu cần, đời sống; xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, chiến sỹ	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

11. Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trong Quân đội

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1758/HD-CT ngày 10/10/2018 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân đội; Hướng dẫn số 2429/HD-CCT ngày 24/10/2018 của Cục Chính trị Quân khu 2 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân khu và hướng dẫn, cụ thể hóa của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

12. Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng của từng loại hình đảng bộ cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng loại hình chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

C- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA

Tiêu chí này quy định chung cho các loại hình tổ chức đảng: Điểm tối đa được tính là 10 điểm.

(Cấp độ Tốt: Từ 7 điểm trở lên; cấp độ Trung bình: Từ 5 đến 6 điểm; cấp độ Kém: Dưới 5 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5
2	Thực hiện tốt kế hoạch và các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	10



BỘ TIÊU CHÍ SỐ 2

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU, ngày 26/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

A- TIÊU CHÍ VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ; ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG; Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT; TÁC PHONG, LỀ LỐI LÀM VIỆC

Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên: Điểm tối đa được tính là 50 điểm.

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 45 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 35 đến 44 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 25 đến 34 điểm; cấp độ Kém: Dưới 25 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Về tư tưởng chính trị	10
1.1	Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng	4
1.2	Chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	3
1.3	Việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng	3
2	Về phẩm chất đạo đức, lối sống	10
2.1	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	3
2.2	Việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân	3
2.3	Tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	2
2.4	Ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ	2
3	Về ý thức tổ chức kỷ luật	10
3.1	Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị	4
3.2	Việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú	3

3.3	<i>Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của đảng viên</i>	3
4	<i>Về tác phong, lề lối làm việc</i>	10
4.1	<i>Năng động, sáng tạo, quyết liệt, nhiệt tình, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, học tập, công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh; dám làm, dám chịu trách nhiệm...</i>	4
4.2	<i>Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; chu đáo, cụ thể, tỷ mỉ, linh hoạt ...</i>	3
4.3	<i>Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, biết chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ, cùng công tác, học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và trong cuộc sống ...</i>	3
5	<i>Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân</i>	10
5.1	<i>Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</i>	5
5.2	<i>Bản thân không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

B- TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên: Điểm tối đa được tính là 50 điểm.

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 45 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 35 đến 44 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 25 đến 34 điểm; cấp độ Kém: Dưới 25 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định. - Việc thực hiện nhiệm vụ được chi bộ giao đối với đảng viên không giữ chức vụ ở thôn, bản, tổ dân phố; đảng viên là công nhân, người trong độ tuổi lao động.	20

2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể. (Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...).	30
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

C- VIỆC THỰC HIỆN CAM KẾT TU DƯỠNG, RÈN LUYỆN, PHÂN ĐẤU HÀNG NĂM

Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên: Điểm tối đa được tính là 10 điểm.

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 9 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 7 đến 8 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 5 đến 6 điểm; cấp độ Kém: Dưới 5 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm theo quy định	5
2	Thực hiện tốt các nội dung của bản cam kết; bảo đảm chất lượng và hiệu quả thiết thực	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	10

D- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên: Điểm tối đa được tính là 10 điểm.

(Cấp độ Tốt: Từ 7 điểm trở lên; cấp độ Trung bình: Từ 5 đến 6 điểm; cấp độ Kém: Dưới 5 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5
2	Thực hiện tốt các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả thiết thực	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	10

Đ- KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM THEO GỢI Ý CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN (NẾU CÓ)

Tiêu chí này quy định chung cho tất cả đảng viên: Điểm tối đa được tính là 10 điểm.

(Cấp độ Tốt: Từ 7 điểm trở lên; cấp độ Trung bình: Từ 5 đến 6 điểm; cấp độ Kém: Dưới 5 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Nghiêm túc tiếp thu và báo cáo giải trình trung thực các nội dung gợi ý kiểm điểm của cấp có thẩm quyền	5
2	Kiểm điểm sâu sắc trách nhiệm của cá nhân trong từng hạn chế, khuyết điểm, chỉ rõ nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	10

BỘ TIÊU CHÍ SỐ 3
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 26/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

A- TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

**Tiêu chí này quy định chung cho các đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý:
Điểm tối đa được tính là 40 điểm.**

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 36 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 28 đến 35 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 20 đến dưới 27 điểm; cấp độ Kém: Dưới 20 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	10
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc	10
3	Việc xây dựng đoàn kết nội bộ	10
4	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị	10
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	40

B- TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM

**Tiêu chí quy định riêng cho từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý:
Điểm tối đa được tính là 50 điểm.**

(Cấp độ Xuất sắc: Từ 45 điểm trở lên; cấp độ Tốt: Từ 35 đến 44 điểm; cấp độ Trung bình: Từ 25 đến 34 điểm; cấp độ Kém: Dưới 25 điểm)

1. Đối với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình, xin ý kiến Tỉnh ủy,	5

	Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy định của Ban Bí thư hoặc những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh cần phải có ý kiến của Tỉnh ủy	
3	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thẩm định, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan theo đúng quy định của pháp luật	5
4	Xác định chương trình, dự án cần trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại các kỳ họp hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định	5
5	Lãnh đạo chuẩn bị tốt các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, điều hành kỳ họp đảm bảo nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; phát huy dân chủ và trách nhiệm của đại biểu trong thảo luận, quyết định các nội dung trình kỳ họp.	5
6	Lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; bảo đảm sự thống nhất đối với các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy khi cần có sự biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	5
7	Lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
8	Thực hiện chế độ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nghị quyết kỳ họp thường kỳ và hằng năm của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh	5
9	Kết quả thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức đảng và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp với Đảng ủy Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

2. Đối với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị những nội dung, vấn đề trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo; trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật	5

3	Lãnh đạo xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh	5
4	Lãnh đạo, chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh	5
5	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh	10
6	Lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
7	Thực hiện chế độ báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh	5
8	Kết quả thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức đảng và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp với Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

3. Đối với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định	5
3	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch triển khai công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng và xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh	5
4	Lãnh đạo công tác kiểm tra việc chấp hành các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong toàn ngành	5
5	Lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cơ quan	5
6	Lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ	5

7	Lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
8	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của ngành	5
9	Kết quả thực hiện quy chế phối hợp với các tổ chức đảng và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp với Đảng ủy cơ quan xây dựng đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

4. Đối với các Đảng đoàn: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn mỗi tổ chức	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định	5
3	Lãnh đạo công tác kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy liên quan đến Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội	5
4	Chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch tuyên truyền vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân	5
5	Nắm chắc tình hình nhân dân, đoàn viên, hội viên của các tổ chức trong hệ thống để nâng cao chất lượng tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với nhân dân; là cầu nối giữa nhân dân với Đảng	5

6	Tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham mưu đề xuất các vấn đề về công tác vận động quần chúng; giám sát và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tập hợp xây dựng khối liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước	5
7	Lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
8	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của mỗi tổ chức	5
9	Kết quả thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức đảng và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp với cấp ủy cơ quan xây dựng đảng bộ (chi bộ) cơ sở trong sạch, vững mạnh, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

5. Đối với các ban thường vụ huyện ủy, thành ủy

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên</i>	5

3	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế</i>	5
3.2	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội</i>	5
3.3	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác dân tộc, tôn giáo</i>	5
3.4	<i>Công tác thanh tra- tư pháp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

6. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng cơ quan, đơn vị</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên</i>	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Khối thực hiện tốt chức năng lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao</i>	10

3.2	<i>Tham gia với lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề cần thiết nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị trong Khối</i>	5
3.3	<i>Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

7. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên; phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội, xây dựng doanh nghiệp và phát triển tổ chức đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên</i>	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Khối lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, giữ gìn</i>	10

	<i>an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn nơi doanh nghiệp đóng</i>	
3.2	<i>Đề xuất với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp</i>	5
3.3	<i>Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

8. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng tổ chức quần chúng	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng tổ chức quần chúng và xây dựng cơ quan, đơn vị</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên</i>	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị</i>	5
3.2	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự an toàn xã hội</i>	5

3.3	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác Hậu cần - Kỹ thuật</i>	5
3.4	<i>Kết quả thực hiện công tác phối hợp với các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ, công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng ở Công an các huyện, thành phố; công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan theo Quy chế phối hợp</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

9. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1758/HD-CT ngày 10/10/2018 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân đội; Hướng dẫn số 2429/HD-CCT ngày 24/10/2018 của Cục Chính trị Quân khu 2 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân khu và hướng dẫn, cụ thể hóa của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

10. Đối với ban chấp hành đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn

1	<i>Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương</i>	10
2	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị</i>	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên; trong năm không có cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội</i>	5
3	<i>Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã</i>	20

	hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	
3.1	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế</i>	5
3.2	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội</i>	5
3.3	<i>Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh</i>	5
3.4	<i>Công tác cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí</i>	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

11. Đối với các ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở trong cơ quan hành chính

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội	20
2.1	<i>Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	5
2.2	<i>Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên</i>	5
2.3	<i>Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng cơ quan, đơn vị</i>	5
2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội</i>	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan</i>	10

3.2	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng; giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan	5
3.3	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động. Việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

12. Đối với các ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp, các Hội cấp tỉnh được Ủy ban nhân tỉnh giao biên chế

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội	20
2.1	Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên	5
2.2	Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên	5
2.3	Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng cơ quan, đơn vị	5
2.4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20

3.1	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quy chế chuyên môn của ngành; vận động hội viên và các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động do tổ chức Hội phát động (đối với các Hội cấp tỉnh)	10
3.2	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng; giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị	5
3.3	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

13. Đối với các ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở doanh nghiệp	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội	20
2.1	Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên	5
2.2	Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên	5
2.3	Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng, phát triển doanh nghiệp	5
2.4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên; trong năm không có cán bộ, người lao động vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5

3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước	4
3.2	Thực hiện an toàn vệ sinh, an toàn lao động; phòng chống cháy nổ và giữ gìn bảo vệ môi trường; đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp	4
3.3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp; quy định về quản lý tài chính, tài sản của doanh nghiệp; nội bộ đoàn kết thống nhất. Công tác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ an toàn doanh nghiệp	4
3.4	Bảo đảm thu nhập, việc làm và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cho người lao động	4
3.5	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người lao động; không để xảy ra đình công, khiếu kiện đông người, vượt cấp; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hộ gia đình văn hóa; thực hiện các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện	4
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

14. Đối với các ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở trong Công an

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng; xây dựng tổ chức quần chúng	20
2.1	Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên	5
2.2	Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên	5
2.3	Lãnh đạo xây dựng tổ chức quần chúng và xây dựng cơ quan, đơn vị	5

2.4	<i>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác quản lý đảng viên; trong năm không có cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội</i>	5
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)	20
3.1	<i>Lãnh đạo cán bộ, chiến sỹ phát huy tính chủ động, sáng tạo; cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; đề cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ</i>	4
3.2	<i>Lãnh đạo đơn vị thực hiện công tác nghiệp vụ; thực hiện chế độ sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số trực hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, chiến sỹ</i>	4
3.3	<i>Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất</i>	4
3.4	<i>Lãnh đạo thực hiện công tác quản lý vũ khí, khí tài, phương tiện kỹ thuật được trang bị; giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị</i>	4
3.5	<i>Lãnh đạo thực hiện công tác hậu cần, đời sống; xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, chiến sỹ</i>	4
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

15. Đối với các ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở trong Quân đội

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1758/HD-CT ngày 10/10/2018 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân đội; Hướng dẫn số 2429/HD-CCT ngày 24/10/2018 của Cục Chính trị Quân khu 2 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Quân khu và hướng dẫn, cụ thể hóa của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

16. Đối với ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng của từng loại hình ban chấp hành đảng bộ cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với ban chấp hành chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng loại hình chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

17. Đối với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn mỗi tổ chức	10
2	Kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trong việc tập hợp, vận động các thành viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội	5
3	Thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên triển khai; các phong trào thi đua yêu nước; công tác vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn	5
4	Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện giám sát và phản biện xã hội	5
5	Tham mưu đề xuất các vấn đề về công tác vận động quần chúng; giám sát và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	5
6	Thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của cấp ủy liên quan đến Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch của Mặt trận Tổ quốc và của mỗi đoàn thể chính trị - xã hội	5
7	Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
8	Thực hiện chế độ báo cáo với cấp ủy có thẩm quyền tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ	5
9	Thực hiện mối quan hệ công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

18. Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và cấp ủy cấp huyện

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan	5
3	Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất	5
4	Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát	5
5	Thực hiện nhiệm vụ thẩm định, thẩm tra	5
6	Thực hiện nhiệm vụ phối hợp	5
7	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
8	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
9	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động. Việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

19. Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; tập thể lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; tập thể lãnh đạo Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ	10

	thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	
2	Lãnh đạo cán bộ, công chức, người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ tham mưu, nghiên cứu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan	5
3	Tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; các đề án, chương trình, kế hoạch; các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực được phân công	5
4	Tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, quản trị hành chính công	5
5	Nghiên cứu, đề xuất những nội dung trọng tâm của ngành, lĩnh vực được phân công để tham mưu xây dựng các nghị quyết của Tỉnh ủy; nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; chương trình, kế hoạch công tác năm của Ủy ban nhân dân tỉnh và bộ, ngành chủ quản	5
6	Thực hiện mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan	5
7	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan; nội bộ cơ quan đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
8	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn cơ quan; trong năm không có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
9	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, người lao động. Việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, công chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

20. Đối với tập thể lãnh đạo Báo Tuyên Quang; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10

2	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ	5
3	Lãnh đạo, chỉ đạo việc đưa tin, bài, phóng sự,... phản ánh các hoạt động trọng tâm của tỉnh trên các mặt kinh tế - chính trị, xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng của tỉnh	6
4	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục (thông qua các tin, bài, phóng sự,...) góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh; đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân trên địa bàn tỉnh.	7
5	Tổ chức tiếp nhận, xử lý, đăng tải thông tin, đề từ đó làm tốt nhiệm vụ phản ánh và định hướng dư luận xã hội; thực hiện là diễn đàn của nhân dân theo quy định của pháp luật, góp phần xây dựng đảng bộ và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương vững mạnh	7
6	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
7	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
8	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

21. Đối với tập thể lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh; các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ	5

3	Quản lý, điều hành các hoạt động của trường theo quy định của pháp luật, đúng theo Điều lệ của trường và các quy định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; ...	10
4	Việc khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; triển khai và phối hợp thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng; việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của trường thông qua các đề tài, đề án khoa học đã được phê duyệt; ...	10
5	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
6	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
7	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

22. Đối với tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị	10
2	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ	5
3	Kết quả tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và du lịch, thu hút các nguồn lực đầu tư vào tỉnh; ...	7
4	Kết quả quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch năm của dự án, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao	6
5	Phát hiện và tham mưu, đề xuất giải pháp với tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện các dự án, các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; đề xuất	7

	những cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) (đối với Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh); ...	
6	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng;	5
7	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
8	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

23. Đối với tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp công lập khác

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị	10
2	Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động cải tiến phong cách, phương pháp làm việc; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quy chế chuyên môn của ngành	5
3	Công tác quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và theo các quy chế, quy định;...	10
4	Việc khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu dịch vụ sự nghiệp công;...	10
5	Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị; nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng	5
6	Giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn đơn vị; trong năm không có cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội	5
7	Việc xem xét, giải quyết những kiến nghị, đề xuất; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn	5

	hóa; tỷ lệ hộ gia đình cán bộ, viên chức, người lao động đạt chuẩn văn hóa.	
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

24. Đối với tập thể thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo thực hiện công tác thẩm định, thẩm tra báo cáo, đề án, tờ trình của Ủy ban nhân dân và các cơ quan liên quan trình kỳ họp Hội đồng nhân dân	5
3	Kết quả xây dựng, ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân	5
4	Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; giám sát Ủy ban nhân dân và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân	5
5	Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân; giữ mối liên hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân để báo cáo Hội đồng nhân dân	5
6	Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân	5
7	Tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, tiếp công dân theo quy định; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân	5
8	Thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân cùng cấp lên Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp	5
9	Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp	5

	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50
--	-----------------------------------	-----------

25. Đối với tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương	10
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, chuẩn bị các nội dung thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân quyết định	5
3	Kết quả tổ chức thực hiện các nghị quyết của cấp trên, của Hội đồng nhân dân	5
4	Kết quả xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân	5
5	Kết quả chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh	5
6	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương	10
7	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý	5
8	Kết quả thực hiện mối quan hệ công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan; việc tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân với nhân dân	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

26. Đối với tập thể các ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Kết quả tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm	5
2	Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách	5
3	Thăm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách	5

	vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công	
4	Giúp Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp trong các lĩnh vực phụ trách và giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách	5
5	Kết quả tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công	5
6	Thực hiện việc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và phản ánh, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân	5
7	Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân	5
8	Thực hiện trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân	5
9	Tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân	5
10	Thực hiện việc phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan giữa các ban của Hội đồng nhân dân	5
	TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH	50

27. Đối với tập thể lãnh đạo các Hội cấp tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao biên chế

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình, ... của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức Hội	10
2	Kết quả tổ chức thực hiện các phong trào, các cuộc vận động, các hoạt động do Trung ương Hội và tổ chức cấp trên phát động hằng năm; thực hiện công tác vận động các cá nhân, tổ chức tham gia các phong trào đảm bảo tôn chỉ, mục đích của Hội	10
3	Kết quả tập hợp, đoàn kết hội viên, xây dựng hệ thống tổ chức Hội vững mạnh từ tỉnh đến cơ sở	10

4	Kết quả thực hiện việc đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, hội viên, thành viên, tình nguyện viên của Hội	10
5	Việc lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý tài sản, tài chính, các nguồn kinh phí của Hội theo quy định của pháp luật	5
6	Kết quả xây dựng cơ quan Hội vững mạnh, an toàn; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		50

C- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA

Tiêu chí này quy định chung cho các đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý: Điểm tối đa được tính là 10 điểm.

(Cấp độ Tốt: Từ 7 điểm trở lên; cấp độ Trung bình: Từ 5 đến 6 điểm; cấp độ Kém: Dưới 5 điểm)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa được tính
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5
2	Thực hiện tốt kế hoạch và các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả	5
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA ĐƯỢC TÍNH		10

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Mẫu 01-HD ĐGCL*

....., ngày tháng năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG****- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại¹:****- Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng:**

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
A	TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ	40						
1	Công tác chính trị tư tưởng	10						
1.1	<i>Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh</i>	2						
1.2								
2	Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ	10						
2.1	<i>Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ</i>	2						
2.2								
3	Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể CT-XH	10						

¹ Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
3.1	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh	2						
3.2								
4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng	10						
4.1	Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy	2						
4.2								
B	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM	50						
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước....	10						
								
2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	30						
2.1	Các chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp, xây dựng	3						
2.2								
3	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh	10						
3.1	Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.....	2						
3.2								

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
C	KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA	10						
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5						
2	Thực hiện tốt kế hoạch và các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả	5						

Nhận xét chung:

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 02-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:
- Họ và tên đảng viên: Sinh hoạt tại chi bộ:
- Chức vụ công tác: Đảng:; Chính quyền, chuyên môn:
- + Đoàn thể:

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
A	TIÊU CHÍ VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ; ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG; Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT; TÁC PHONG, LỄ LỐI LÀM VIỆC	50						
1	Về tư tưởng chính trị	10						
1.1	<i>Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng</i>	4						
1.2								
2	Về phẩm chất đạo đức, lối sống	10						
2.1	<i>Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i>	3						
2.2								

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
3	Về ý thức tổ chức kỷ luật	10						
3.1	<i>Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương,</i>	4						
3.2								
4	Về tác phong, lễ lối làm việc	10						
4.1	<i>Năng động, sáng tạo, quyết liệt, nhiệt tình, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, học tập, công tác,</i>	4						
4.2								
5	Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân	10						
5.1	<i>Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</i>	5						
5.2								
B	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	50						
1	- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với - Việc thực hiện nhiệm vụ được chi bộ giao đối với đảng viên không giữ chức vụ ...	20						

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.....	30						
C	VIỆC THỰC HIỆN CAM KẾT TU DƯỠNG, RÈN LUYỆN, PHẤN ĐẤU HÀNG NĂM	10						
1	Xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm theo quy định	5						
2	Thực hiện tốt các nội dung của bản cam kết; bảo đảm chất lượng và hiệu quả thiết thực	5						
D	KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC	10						
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5						
2	Thực hiện tốt các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả thiết thực	5						
Đ	KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM THEO GỢI Ý CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN (NẾU CÓ)	10						
1	Nghiêm túc tiếp thu và báo cáo giải trình trung thực các nội dung gợi ý kiểm điểm của cấp có thẩm quyền	5						

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
2	Kiểm điểm sâu sắc trách nhiệm của cá nhân trong từng hạn chế, khuyết điểm, chỉ rõ nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể	5						

Nhận xét chung:

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Mẫu 03-HD ĐGCL*

....., ngày tháng năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ****- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:****- Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng:**

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
A	TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ	40						
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	10						
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc	10						
3	Việc xây dựng đoàn kết nội bộ	10						
4	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị	10						
B	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM	50						
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm	10						

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm trừ	Điểm tự chấm	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
					Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
2								
C	KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA	10						
1	Xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm	5						
2	Thực hiện tốt kế hoạch và các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm; bảo đảm chất lượng, hiệu quả	5						

Nhận xét chung:

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CHI BỘ...
TỔ ĐẢNG ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 04-HD ĐGCL

....., ngày..... tháng..... năm.....

BIỂU TỔNG HỢP
ĐỀ XUẤT MỨC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN CỦA TỔ ĐẢNG
(Để báo cáo cấp ủy cơ sở)

Số TT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Tự đánh giá, xếp loại công chức, viên chức	Nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW			Tổ đảng đề xuất mức đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên	Ghi chú
					Bản thân và GD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, PL của NN, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú	Về phẩm chất, đạo đức, lối sống và mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú	Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, thị trấn hoặc chi ủy nơi cư trú tổ chức; góp ý kiến với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú về công tác của địa phương		
1	Nguyễn Văn A								
2									

TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 05-HD ĐGCL

....., ngày..... tháng..... năm.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC CHỦ THỂ**

TT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức (nếu là CC, VC)	Nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW đối với ĐV đang công tác			Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt đánh giá, xếp loại	Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo	Số phiếu đảng viên trong chi bộ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên				
					Bản thân và GD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, PL của NN ¹ ...	Về phẩm chất, đạo đức, lối sống và mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú	Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, TT hoặc chi ủy ² ; ...			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Đề xuất mức xếp loại chất lượng
1	Nguyễn văn B													
2	...													
3	...													
...	...													
...	...													

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Bản thân và GD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, PL của NN, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

² Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, thị trấn hoặc chi ủy nơi cư trú tổ chức; góp ý kiến với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú về công tác của địa phương.

¹ ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY (CHI ỦY).....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 06-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

PHIẾU

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

(Dùng cho hội nghị đảng ủy, chi ủy cơ sở, bí thư chi bộ nơi không có chi ủy)

TT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức	Nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW đối với đảng viên đang công tác			Chi ủy chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đánh giá, xếp loại	Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo	Đảng ủy, chi ủy cơ sở, bí thư chi bộ nơi không có chi ủy đánh giá, xếp loại					
					Bản thân và GD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, PL của NN ² ...	Về phẩm chất, đạo đức, lối sống và mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú	Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, TT hoặc chi ủy ³ ; ...			HT XS NV	HT NV	HT NV	Không HT NV	Kết quả xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn văn B														
2	...														
3	...														
...	...														
...	...														

¹ Đóng dấu của cấp ủy cơ sở

² Bản thân và GD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, PL của NN, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

³ Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, thị trấn hoặc chi ủy nơi cư trú tổ chức; góp ý kiến với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú về công tác của địa phương.

HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY ...
BAN TỔ CHỨC

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 07-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

BIỂU TỔNG HỢP

KẾT QUẢ THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CỦA CÁC CHỦ THỂ

TT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng												Ghi chú <i>(Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)</i>
			Ở cấp trên				Ở cùng cấp				Ở cấp dưới				
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	
1	Đảng bộ A														
															
6	Chi bộ E														
															

TRƯỞNG BAN (hoặc người tổng hợp)
Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu (nếu có)

¹ ĐẢNG BỘ TỈNH TUYỀN QUANG
HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY, ĐUTT TU ...

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 08-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

PHIẾU
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG
(Dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện)

TT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng												Thành viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện đánh giá, xếp loại				Ghi chú (Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)
			Ở cấp trên				Ở cùng cấp				Ở cấp dưới				HT XS NV	HTT NV	HT NV	Không HT NV	
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV					
1	Đảng bộ A																		
																			
6	Chi bộ E																		
																			

¹ Đóng dấu của cấp ủy cấp huyện.

HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY ...
BAN TỔ CHỨC

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 09-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

BIỂU TỔNG HỢP

KẾT QUẢ THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ CẤP ỦY CƠ SỞ CỦA CÁC CHỦ THỂ

TT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy cơ sở												Ghi chú (Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)
			Ở cấp trên				Ở cấp ủy cơ sở cùng cấp				Ở cấp dưới				
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	
1	BCH Đảng bộ A														
															
6	BCH Chi bộ E														
															

TRƯỞNG BAN (hoặc người tổng hợp)
Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu (nếu có)

¹ ĐẢNG BỘ TỈNH TUYỀN QUANG
HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY, ĐUTT TU...

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 10-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

PHIẾU
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ CẤP ỦY CƠ SỞ
(Dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện)

TT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy cơ sở												Thành viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện đánh giá, xếp loại				Ghi chú (Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)
			Ở cấp trên				Ở cấp ủy cơ sở cùng cấp				Ở cấp dưới				HT XS NV	HTT NV	HT NV	Không HT NV	
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV					
1	BCH Đảng bộ A																		
																			
6	BCH Chi bộ E																		
																			

¹ Đóng dấu của cấp ủy cấp huyện.

HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY ...
BAN TỔ CHỨC

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm

Mẫu 11-HD ĐGCL

BIỂU TỔNG HỢP

KẾT QUẢ THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA CÁC CHỦ THỂ

TT	Tên tập thể lãnh đạo, quản lý	Tập thể lãnh đạo, quản lý tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý												Ghi chú (Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)
			Ở cấp trên				Ở cùng cấp				Ở cấp dưới				
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT HT NV	
1	Tập thể														
2															

TRƯỞNG BAN (hoặc người tổng hợp)

Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu (nếu có)

¹ ĐẢNG BỘ TỈNH TUYỀN QUANG
HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY, ĐUTT TU ...

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu 12-HD ĐGCL

....., ngày tháng năm

PHIẾU
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Dùng cho hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện)

TT	Tên tổ chức cơ sở đảng	Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại	Số phiếu của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý												Thành viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện đánh giá, xếp loại				Ghi chú (Ghi rõ lý do trung bình, kém - nếu có)
			Ở cấp trên				Ở cấp ủy cơ sở cùng cấp				Ở cấp dưới				HT XS NV	HTT NV	HT NV	Không HT NV	
			Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV	Số phiếu HT XS NV	Số phiếu HTT NV	Số phiếu HT NV	Số phiếu không HT NV					
1	Tập thể ...																		
																			

¹ Đóng dấu của cấp ủy cấp huyện.